

Bản án số: 65/2024/DS-ST.
Ngày: 03 - 7 - 2024.
V/v tranh chấp HĐ vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Phụng.

Ông Lê Văn Thới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Minh Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2024/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 359/2024/QĐST-DS, ngày 06/6/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà 03, đường Đ, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962; nơi cư trú: Số nhà 79, khóm H, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 08/12/2023), có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành B, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1981; cùng nơi cư trú: Số nhà 53, đường B, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2023 cùng các lần hòa giải tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Do chỗ quen biết, nên ngày 16/02/2022 bà H có cho bà N, ông B vay số tiền 15.500.000.000 đồng, bà N, ông B hẹn trong 03 tháng sẽ trả lại số tiền vay. Đến ngày 12/9/2022, bà N cam kết sẽ trả lãi theo lãi suất

ngân hàng nhưng bà không thực hiện, bà đã nhiều lần yêu cầu bà N, ông B trả số tiền nêu trên nhưng không được.

Nay bà H yêu cầu bà N và ông B trả cho bà số tiền 15.500.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 1% tháng từ ngày 12/9/2022 đến ngày 03/7/2024 bằng số tiền 3.363.287.671 đồng.

Các bị đơn được nhiều tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị Thu H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thành B, bà Nguyễn Thị Hồng N trả nợ gốc, lãi theo Biên nhận nợ vay ngày 12/9/2022; bà N, ông B có đăng ký Hộ khẩu thường trú tại thành phố V. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật được xác định là “*Hợp đồng vay tài sản*”. Đồng thời, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án, căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Thị Hồng N có vay của bà Phạm Thị Thu H số tiền 15.500.000.000 đồng là sự thật (theo Biên nhận ngày 12/9/2022), ông B, bà N không thực hiện việc trả nợ đúng theo thỏa thuận, nên bà H kiện yêu cầu ông B, bà N trả số nợ như đã nêu trên là đúng theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự. Bà H còn yêu cầu ông B, bà N phải có nghĩa vụ trả lãi 1%/tháng từ ngày 12/9/2022 đến ngày xét xử là đúng quy định nên được chấp nhận và lãi suất được tính như sau: Từ ngày 12/9/2022 đến ngày 03/7/2024 = 660 ngày. Như vậy, $15.500.000.000đ \times 12\%/năm \times 660 \text{ ngày}/365 = 3.363.287.671$ đồng.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thu H. Buộc ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Thị Hồng N có trách nhiệm trả cho bà H các khoản tiền như sau:

- Tiền vốn vay 15.500.000.000 đồng (*mười lăm tỉ năm trăm triệu đồng*);

- Tiền lãi suất từ ngày 12/9/2022 đến ngày 03/7/2024 bằng 3.363.287.671 đồng (*ba tỉ ba trăm sáu mươi ba triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi một đồng*).

Tổng cộng bằng 18.863.287.671 đồng (*mười tám tỉ tám trăm sáu mươi ba triệu hai trăm tám mươi bảy ngàn sáu trăm bảy mươi một đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Buộc ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Thị Hồng N nộp 126.863.000 đồng (*một trăm hai mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Phạm Thị Thu H không phải chịu án phí.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thành phố V;
- CC THADS thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng